

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH**

Số: 67/2005/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2005

THÔNG TƯ**Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2005 - 2007**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2005 - 2007”;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**1. Thực hiện khoán biên chế và kinh**

phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước (KBNN) trực thuộc Bộ Tài chính theo Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Không thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc KBNN, gồm: Trung tâm tin học và thống kê, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ, Tạp chí Quản lý ngân quỹ Quốc gia. Các đơn vị này thực hiện theo cơ chế quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp.

2. Việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động của KBNN phải bảo đảm các mục đích, yêu cầu sau:

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước quỹ ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính và các quỹ khác của Nhà nước; hoàn thành nhiệm vụ huy động vốn cho ngân sách nhà nước và quản lý

tài sản quốc gia quý hiếm; nâng cao chất lượng hoạt động nghiệp vụ và phục vụ các hoạt động dịch vụ thông qua giao dịch, thanh toán với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động của KBNN; thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; trao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho thủ trưởng đơn vị trong tổ chức công việc, sử dụng lao động và sử dụng các nguồn lực tài chính.

c) Tạo quyền chủ động trong sử dụng nguồn kinh phí được giao khoán, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung hiện đại hóa công nghệ thông tin và trang bị kỹ thuật hiện đại để nâng cao hiệu lực, hiệu quả và hiện đại hóa công nghệ quản lý nhằm thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ nhà nước giao, đủ điều kiện hội nhập quốc tế; tăng cường đào tạo và bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức.

d) Thực hiện công khai dân chủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức KBNN.

3. Nguồn kinh phí bảo đảm các hoạt động của KBNN bao gồm: Nguồn kinh phí hoạt động được giao khoán (kinh phí ngân sách nhà nước cấp, nguồn kinh phí thu được từ hoạt động nghiệp vụ); nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp để

thực hiện các nội dung không khoán chi và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. KBNN có trách nhiệm quản lý, sử dụng biên chế, tài sản và các nguồn kinh phí hoạt động được giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư này.

5. Trong phạm vi số biên chế và mức kinh phí được giao khoán, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động của từng đơn vị, Tổng Giám đốc KBNN quyết định giao khoán cho các đơn vị thuộc hệ thống KBNN cho phù hợp.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Khoán biên chế:

a) Số biên chế giao khoán đối với các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN được thực hiện theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và được tính trong tổng số biên chế quản lý nhà nước được giao của Bộ Tài chính.

b) Trong phạm vi số biên chế được giao khoán, KBNN được chủ động tổ chức, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, quản lý và sử dụng công chức theo quy định của Pháp lệnh cán bộ công chức, các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

KBNN có trách nhiệm giao khoán biên chế cho các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN, bảo đảm tổng số biên

chế giao khoán cho các đơn vị thực hiện khoán không vượt quá số biên chế đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính giao khoán cho KBNN.

Ngoài số biên chế được giao khoán, KBNN được hợp đồng thuê khoán công việc và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

c) Số biên chế giao khoán cho KBNN được xem xét điều chỉnh trong trường hợp do thành lập thêm (hoặc sáp nhập) các KBNN tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Khi cần thiết phải điều chỉnh biên chế được giao khoán, Tổng Giám đốc KBNN có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét để thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Khoán kinh phí hoạt động:

a) Nguồn kinh phí khoán của KBNN, bao gồm:

- Ngân sách Nhà nước cấp là 210 tỷ đồng/năm.

- Nguồn kinh phí thu được từ hoạt động nghiệp vụ của KBNN theo quy định của pháp luật, gồm:

+ Thu phát sinh trong hoạt động thanh toán, chuyển tiền; hoạt động bảo quản, kiểm định, cất trữ vàng bạc đá quý, ngoại tệ, các chứng chỉ có giá...

+ Chênh lệch thu từ lãi, phí tiền gửi với các khoản phí phải thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước và các Ngân hàng thương mại.

+ Thu từ nghiệp vụ tạm ứng vốn tạm thời nhàn rỗi của KBNN theo quy định của Bộ Tài chính.

+ Chênh lệch thu chi từ bán ấn chỉ cho khách hàng; các khoản phí dịch vụ thu hộ tiền điện, tiền nước...

b) Kinh phí hoạt động giao khoán cho KBNN được chi cho các nội dung sau:

- Chi hoạt động thường xuyên:

+ Chi thanh toán cá nhân: Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp (gồm: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) và các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo chế độ nhà nước quy định.

+ Chi quản lý hành chính: Chi thanh toán dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; hội nghị; công tác phí; chi phí thuê mướn; sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi quản lý hành chính khác.

+ Chi hoạt động nghiệp vụ: Vật tư, hàng hóa chuyên dùng; thiết bị an toàn kho quỹ, thiết bị kiểm, đếm; ấn chỉ các loại; trang phục, bảo hộ lao động; các khoản chi nghiệp vụ đảo kho, điều chuyển, bảo vệ an toàn tiền, chứng chỉ có giá và các tài sản quý; chi phối hợp và tổ

chức thực hiện nhiệm vụ; các khoản chi nghiệp vụ khác.

- Chi hoạt động không thường xuyên:

+ Chi đoàn ra, đoàn vào.

+ Chi hiện đại hóa ngành, mua sắm tài sản cố định phục vụ công tác nghiệp vụ chuyên môn; chi hỗ trợ xây dựng trụ sở, kho tiền; sửa chữa lớn trụ sở làm việc, trang thiết bị và tài sản cố định khác theo chương trình, kế hoạch của KBNN và Bộ Tài chính.

+ Chi duy trì và phát triển, hiện đại hóa công nghệ thông tin theo chương trình, kế hoạch của KBNN và của Bộ Tài chính.

+ Chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức KBNN theo chương trình, kế hoạch của KBNN và của Bộ Tài chính.

+ Các khoản chi đặc thù theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi đối với các nội dung thực hiện khoán:

- Đối với mức chi tiền lương: Trên cơ sở biên chế và mức kinh phí được giao khoán, KBNN được chi mức tiền lương bình quân toàn hệ thống KBNN là 1,8 lần so với chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quy định.

Các loại phụ cấp được điều chỉnh theo mức chi tiền lương, thu nhập tăng thêm bao gồm: Phụ cấp chức vụ, phụ cấp khu

vực, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên vượt khung theo quy định.

Việc thực hiện chế độ trích, nộp các khoản đóng góp theo lương được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước (không bao gồm mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập).

- Đối với nội dung chi quản lý hành chính, chi hoạt động nghiệp vụ và nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức KBNN: Trên cơ sở vận dụng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định hiện hành và trong phạm vi mức kinh phí được giao khoán, Tổng Giám đốc KBNN xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ phù hợp với hoạt động đặc thù báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt trước khi ban hành.

- Đối với các nội dung chi hoạt động không thường xuyên (trừ nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công chức KBNN), KBNN thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ và cơ chế quản lý tài chính hiện hành.

d) KBNN được sử dụng kinh phí tăng thu, tiết kiệm chi so với số kinh phí được giao khoán để chi cho các nội dung sau:

- Trích lập Quỹ dự phòng ổn định thu nhập, Quỹ phát triển các hoạt động của hệ thống KBNN. Mức trích và nội dung sử dụng do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

- Chi trợ cấp thêm ngoài chính sách

chung cho những người tự nguyện về nghỉ chế độ trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại lao động.

- Chi bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức của hệ thống KBNN: Ngoài mức chi tiền lương được thực hiện tại điểm c nêu trên, KBNN được sử dụng từ khoản tăng thu, tiết kiệm chi so với số kinh phí được giao khoán để chi bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức; mức chi bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức của hệ thống KBNN do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

- Chi hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp trực thuộc hệ thống KBNN.

- Chi khen thưởng, phúc lợi. Mức chi khen thưởng và phúc lợi trong năm không quá 3 tháng lương thực hiện.

đ) Tổng Giám đốc KBNN quyết định mức chi tiền lương, thu nhập cho các KBNN trực thuộc và chỉ đạo, hướng dẫn việc chi trả tiền lương, thu nhập cho cán bộ, công chức hệ thống KBNN theo kết quả, chất lượng hoàn thành công việc của từng cán bộ, công chức bảo đảm công bằng, hợp lý.

Thủ trưởng các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN thống nhất với tổ chức công đoàn tại đơn vị để xây dựng, ban hành phương án chi trả tiền lương, thu nhập cho cán bộ, công chức theo hướng dẫn của Tổng Giám đốc KBNN.

e) Căn cứ mức kinh phí khoán và nội dung khoán, tiêu chuẩn, định mức, chế

độ được quy định tại các điểm a, b, c nêu trên Tổng Giám đốc KBNN giao khoán kinh phí cho các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN bảo đảm phân định rõ nội dung, mức kinh phí khoán thực hiện các hoạt động thường xuyên và nội dung, mức kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi không thường xuyên.

g) Trong thời gian thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động, khi Nhà nước thay đổi chính sách, chế độ, KBNN phải tự trang trải các chi phí tăng thêm theo chế độ, chính sách mới.

h) Mức khoán kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho KBNN được xem xét điều chỉnh trong một số trường hợp mà dẫn đến nguồn kinh phí giao khoán không đủ để đảm bảo mức chi tối thiểu về tiền lương theo chế độ Nhà nước quy định và duy trì hoạt động bộ máy của hệ thống KBNN; cụ thể:

- Bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền,

- Thiên tai và các nguyên nhân khách quan khác.

- Thu từ hoạt động nghiệp vụ giảm do Nhà nước thay đổi cơ chế chính sách.

Tổng Giám đốc KBNN có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét để trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh mức khoán cho phù hợp, bảo đảm KBNN hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Các nội dung không thực hiện khoán:

Ngoài nguồn kinh phí khoán được quy định tại điểm a khoản 2 nêu trên, hàng năm KBNN còn được sử dụng các nguồn kinh phí sau:

a) Nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước cấp để thực hiện các nội dung công việc:

- Chi xây dựng cơ bản tập trung do ngân sách nhà nước cấp;
- Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ.
- Chi các chương trình mục tiêu quốc gia; chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức và các chương trình, dự án khác theo kế hoạch của Chính phủ.
- Chi thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ do Nhà nước quy định (nếu có).
- Chi phục vụ phát hành, thanh toán công trái, trái phiếu, tín phiếu KBNN.

b) Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí không giao khoán nêu trên, KBNN có trách nhiệm thực hiện theo tiêu chuẩn, chế độ, định mức quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Lập dự toán, giao dự toán, phân bổ dự toán, rút dự toán và thanh quyết toán kinh phí:

a) Lập dự toán: Hàng năm, KBNN có trách nhiệm lập dự toán thu, chi NSNN gửi Bộ Tài chính (đơn vị dự toán cấp I) để xem xét, tổng hợp gửi Bộ Tài chính,

Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn.

b) Giao dự toán:

- Đối với kinh phí khoán: Hàng năm, Bộ Tài chính giao dự toán kinh phí khoán cho KBNN, gồm: Nguồn NSNN là 210 tỷ đồng; nguồn kinh phí thu được từ hoạt động nghiệp vụ.

- Đối với số kinh phí không giao khoán: Căn cứ dự toán chi ngân sách được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính giao dự toán chi cho KBNN theo quy định hiện hành.

c) Phân bổ dự toán:

Căn cứ vào dự toán kinh phí được Bộ Tài chính giao, kinh phí khoán của năm trước chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau (nếu có), nhiệm vụ được giao và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, KBNN thực hiện phân bổ dự toán cho các đơn vị thuộc hệ thống KBNN gửi Bộ Tài chính thẩm tra theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Việc phân bổ dự toán phải bảo đảm các nội dung sau:

- Phân định theo nguồn kinh phí, bao gồm: Kinh phí hoạt động được giao khoán; kinh phí chi các nội dung không thực hiện khoán.

- Theo 4 nhóm mục: Chi thanh toán cá nhân; chi nghiệp vụ chuyên môn; chi mua sắm, sửa chữa; các khoản chi khác.

- Ngoài ra, đối với kinh phí hoạt động được giao khoán, việc thực hiện phân bổ dự toán bảo đảm phân định theo 2 nội dung: Kinh phí bảo đảm các hoạt động chi thường xuyên; kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi không thường xuyên.

Sau khi được Bộ Tài chính thẩm tra phân bổ dự toán kinh phí, KBNN thực hiện giao dự toán cho các đơn vị dự toán thuộc hệ thống KBNN theo quy định hiện hành.

d) Điều chỉnh dự toán:

- Đối với dự toán kinh phí hoạt động giao khoán:

+ Dự toán chi hoạt động thường xuyên: Các đơn vị dự toán thực hiện khoán kinh phí hoạt động thuộc hệ thống KBNN tùy theo yêu cầu, nhiệm vụ thực tế được phép điều chỉnh dự toán giữa các nhóm mục chi thanh toán cá nhân, chi nghiệp vụ chuyên môn, các khoản chi khác thuộc phạm vi kinh phí giao khoán hoặc điều chỉnh từ 3 nhóm mục chi trên để bổ sung cho nhóm chi mua sắm, sửa chữa theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Khi có nhu cầu điều chỉnh giữa các nhóm mục chi trên, đơn vị lập dự toán điều chỉnh gửi KBNN nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch; KBNN có trách nhiệm thực hiện chi trả, thanh toán theo đúng đề nghị của Thủ trưởng đơn vị thực hiện khoán.

+ Đối với trường hợp cần điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện giữa các nội

dung chi không thường xuyên, điều chỉnh từ chi hoạt động không thường xuyên sang chi hoạt động thường xuyên, điều chỉnh dự toán kinh phí giao khoán của các KBNN tỉnh, thành phố; các đơn vị thực hiện khoán lập dự toán điều chỉnh gửi KBNN cấp trên để tổng hợp gửi Bộ Tài chính thẩm tra theo quy định hiện hành.

- Đối với việc điều chỉnh dự toán kinh phí cho các nội dung không thực hiện khoán: KBNN thực hiện theo quy định hiện hành.

đ) Kinh phí chưa sử dụng hết trong năm:

- Đối với kinh phí giao khoán: Cuối năm ngân sách nếu kinh phí giao khoán còn dư, đơn vị được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng. Việc thực hiện chuyển số dư được thực hiện như sau:

+ Đối với các khoản chi đơn vị đã rút tạm ứng dự toán tại KBNN trong năm. Số đã tạm ứng cho các nhiệm vụ đơn vị khẩn trương hoàn chỉnh các chứng từ thanh toán để thực hiện thanh quyết toán theo quy định. Riêng đối với số đã rút tạm ứng dự toán bằng tiền mặt đến cuối ngày 31 tháng 12 chưa chi hết (hoặc không có nội dung chi) đơn vị thực hiện nộp khôi phục dự toán tại KBNN nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để hoàn tất thủ tục chuyển số dư dự toán sang năm sau sử dụng.

+ KBNN tổng hợp số dư dự toán tại

KBNN (bao gồm cả số dư dự toán nộp khôi phục) theo từng đơn vị thực hiện khoán và theo nhóm mục chi (có xác nhận của KBNN nơi mở tài khoản giao dịch) gửi Bộ Tài chính để làm thủ tục chuyển số dư dự toán sang năm sau theo quy định.

- Đối với kinh phí không giao khoán: Cuối năm ngân sách nếu kinh phí còn dư không sử dụng hết, đơn vị phải hoàn trả NSNN theo quy định hiện hành. Trường hợp cần thiết phải chuyển kinh phí sang năm sau tiếp tục thực hiện, KBNN báo cáo và giải trình rõ lý do để Bộ Tài chính xem xét, quyết định.

e) Rút dự toán, hạch toán và báo cáo quyết toán: KBNN và các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN thực hiện rút dự toán, hạch toán và báo cáo quyết toán theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Giám đốc KBNN chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống KBNN theo quy định tại Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính

phủ, hướng dẫn tại Thông tư này và quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Định kỳ hàng năm, KBNN tổ chức kiểm tra, sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm trong triển khai thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động.

Trong tháng 8 năm 2007, Tổng Giám đốc KBNN tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động giai đoạn 2005 - 2007 và phương án khoán biên chế và kinh phí hoạt động trong giai đoạn tiếp theo báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Thông tư số 111/2002/TT-BTC ngày 12/12/2002 hướng dẫn thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với KBNN giai đoạn 2002 - 2004.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết kịp thời./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Huỳnh Thị Nhân